UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 4552 /BC-SKHCN	*Đà Nẵng, ngày 13 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO

Giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định đối với hồ sơ Nghị quyết của HĐND thành phố Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2027-2030

Kính gửi: UBND thành phố Đà Nẵng

Theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố ban hành dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2027 - 2030 tại Báo cáo thẩm định số 6055/BC-STP ngày 10/11/2026, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định như sau:

1. Sự cần thiết ban hành văn bản; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của văn bản

a) Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp:

"a) Sự cần thiết ban hành văn bản

Sở Tư pháp thống nhất về sự cần thiết ban hành văn bản theo đánh giá của cơ quan soạn thảo tại dự thảo Tờ trình. Theo đó, Nghị quyết này quy định chính sách đặc thù của thành phố theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung Luật số 87/2025/QH15 và điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 (như đánh giá của cơ quan soạn thảo tại dự thảo Tờ trình).

b) Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Như dự thảo là phù hợp."

b) Sở KH&CN thống nhất.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với chủ trương, đường lối của Đảng

a) Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp:

Nội dung dự thảo phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số.

b) Sở KH&CN thống nhất.

3. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo văn bản

a) Về nội dung chính sách

- Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp:

"Theo dự thảo, nội dung chính sách tại Nghị quyết này là chính sách hỗ trợ hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 (gồm hỗ trợ xăng xe, cước điện thoại, dữ liệu di động (4G, 5G), phục vụ hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06; hỗ trợ chi phí nước uống, văn phòng phẩm, in ấn phục vụ hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 về tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số của thành phố). Tuy nhiên, qua rà soát Sở Tư pháp nhận thấy khoản 5 Điều 79 Nghị định 224/2026/NĐ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số "Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của địa phương, người tham gia Tổ Công nghệ số cộng đồng được xem xét chi trả phụ cấp hỗ trợ phù hợp với điều kiện kinh tế địa phương, mức phụ cấp không vượt quá mức áp dụng đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố" (quy định này cũng được cơ quan soạn thảo trích dẫn trong dự thảo Tờ trình).

Đây là nội dung quy định trực tiếp liên quan đến quyền lợi của người tham gia Tổ Công nghệ số cộng đồng. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ có dự kiến đề xuất chính sách hỗ trợ theo quy định tại khoản 5 Điều 79 Nghị định 224/2026/NĐ-CP nêu trên hay không. Trường hợp có đề xuất, đề nghị cân nhắc lồng ghép vào nội dung của Nghị quyết này để bảo đảm tính đồng bộ của chính sách, đồng thời phù hợp với định hướng hạn chế ban hành nhiều văn bản để quy định chi tiết cùng một nội dung."

- Sở KH&CN đã tiếp thu, giải trình như sau:

Trong quá trình soạn thảo, Sở KH&CN đã nghiên cứu Nghị định 224/2026/NĐ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số, nhất là quy định chính sách, nhiệm vụ của Tổ Công nghệ số cộng đồng. Sở KH&CN có lồng ghép đề xuất chính sách hỗ trợ theo quy định tại khoản 5 Điều 79 Nghị định 224/2026/NĐ-CP. Cụ thể:

+ Nghiên cứu rà soát Nghị quyết số 53/2026/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 của HĐND thành phố Quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng nhằm đảm bảo tính trùng lắp.

+ Bổ sung căn cứ "Nghị định số 224/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số".

+ Đề xuất nội dung hỗ trợ và mức chi hỗ trợ tại Khoản 1 Điều 4.

+ Bổ sung tại điểm b khoản 2 Điều 4 về nhiệm vụ Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06, bám theo nhiệm vụ quy định tại khoản 3 Điều 79 Nghị định 224/2026/NĐ-CP.

b) Về mức hỗ trợ

- Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp:

"Chính sách tại dự thảo là chính sách đặc thù của thành phố trên cơ sở phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và khả năng cân đối của ngân sách thành phố. Theo hồ sơ cho thấy, cơ quan soạn thảo và cơ quan tài chính (Sở Tài chính) chưa có sự thống nhất về mức hỗ trợ. Theo đó, cơ quan soạn thảo đề xuất mức hỗ trợ 600.000 đồng/tổ/tháng, trong khi đó, Sở Tài chính đề xuất mức hỗ trợ 500.000 đồng/tổ/tháng.

Bên cạnh đó, tại dự thảo Tờ trình, trong phần đánh giá nguồn lực, cơ quan soạn thảo có so sánh với mức hỗ trợ của các địa phương khác và kết quả cho thấy mức hỗ trợ như đề xuất là thấp so với các địa phương khác, cụ thể: "Dự kiến mức chi hỗ trợ hoạt động Tổ CNSCĐ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng là 600.000 đồng/Tổ/tháng đồng/Tổ/tháng là thấp hơn so với các tỉnh, thành khác trên cả nước: Gia Lai (Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND) - Mức hỗ trợ: 12.000.000 đồng/Tổ/tháng, gấp 20 lần Đà Nẵng; Hà Nội (Nghị quyết số 92/2026/NQ-HĐND) - Mức hỗ trợ: 2.000.000 đồng/Tổ/tháng, gấp hơn 3 lần Đà Nẵng; Tuyên Quang (Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND) - Mức hỗ trợ: 2.000.000 đồng/Tổ/tháng, gấp hơn 3 lần Đà Nẵng; Cần Thơ (Nghị quyết số 20/2026/NQ-HĐND) - Mức hỗ trợ: 1.500.000 đồng/Tổ/tháng, gấp hơn 2 lần Đà Nẵng".

Từ cơ sở nêu trên, đề nghị cơ quan soạn thảo phối hợp với Sở Tài chính để đánh giá khả năng cân đối ngân sách làm cơ sở đề xuất mức hỗ trợ, vừa đảm bảo khả năng cân đối ngân sách, vừa bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả trong việc hỗ trợ hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06, đặc biệt trong bối cảnh đẩy mạnh chuyển đổi số hiện nay.

Ngoài ra, tại dự thảo Nghị quyết và trong phần đánh giá về dự kiến nguồn lực, cơ quan soạn thảo đề xuất mức hỗ trợ 600.000 đồng/tổ/tháng. Tuy nhiên, tại khoản 3 Mục IV dự thảo Tờ trình về nội dung cơ bản của Nghị quyết lại thể hiện mức hỗ trợ 1.000.000 đồng/tổ/tháng. Đề nghị rà soát để điều chỉnh cho thống nhất."

- Sở KH&CN đã tiếp thu, giải trình như sau:

+ Về phối hợp với Sở Tài chính để đánh giá khả năng cân đối ngân sách làm cơ sở đề xuất mức hỗ trợ: Ngày 02/11/2026, Sở Khoa học và Công nghệ đã có Công văn số 7812/SKHCN-CNTT về xem xét thống nhất mức chi tối đa 600.000 đồng/Tổ/tháng cho Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06; đến ngày 05/11/2026, Sở Tài chính đã có Công văn số 15868/STC-QLNS, theo đó *"thống nhất mức Hỗ trợ hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn thành phố là 600.000 đồng/Tổ/ tháng theo đề nghị"*

+ Về rà soát để điều chỉnh cho thống nhất mức hỗ trợ: Sở KH&CN đã tiếp thu, rà soát và điều chỉnh mức hỗ trợ thống nhất trong dự thảo Nghị quyết và phần đánh giá về dự kiến nguồn lực Tờ trình của UBND thành phố là "600.000 đồng/tổ/tháng".

c) Về việc giao chính quyền cấp xã hỗ trợ thêm

- Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp:

"Khoản 3 Điều 4 dự thảo quy định "Tùy theo điều kiện tình hình thực tế và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương, các phường, xã xem xét hỗ trợ thêm kinh phí hoạt động cho Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 nhưng không quá 02 lần mức kinh phí hỗ trợ theo Nghị quyết này". Đề nghị xác định cụ thể chủ thể có thẩm quyền quyết định việc hỗ trợ thêm là HĐND, UBND hay Chủ tịch UBND cấp xã"

- Sở KH&CN đã tiếp thu, giải trình như sau:

+ Căn cứ Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 về Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân xã; Sở KH&CN sửa đổi Khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết thành *"Tùy theo điều kiện tình hình thực tế và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương, HĐND cấp xã xem xét hỗ trợ thêm kinh phí hoạt động cho Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 nhưng không quá 02 lần mức kinh phí hỗ trợ theo Nghị quyết này".*

+ Bổ sung thêm trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã tại khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết "*a) Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập và tổ chức hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 cho phù hợp với thực tế và đảm bảo mức chi theo điểm a khoản 1 Điều này không được vượt quá 600.000 đồng/Tổ/tháng"*.

d) Về thời gian thực hiện chính sách

- Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp:

"Dự thảo xác định chính sách này được thực hiện trong giai đoạn 2027-2030; đồng thời, Điều 8 dự thảo Nghị quyết quy định "Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030". Đề nghị cơ quan soạn thảo đánh giá sự cần thiết phải giới hạn thời gian áp dụng đến hết năm 2030."

- Sở KH&CN tiếp thu, giải trình:

Sở KH&CN đã bổ sung đánh giá sự cần thiết phải giới hạn thời gian áp dụng đến hết năm 2030 vào phần I cụ thể *"Lý do: Nghị quyết số 26/2025/NQ-HĐND có hiệu lực đến 31/12/2027, tuy nhiên, việc triển khai Nghị quyết trong thời gian ngắn, khó đánh giá tác động đến hoạt động chuyển đổi số của thành phố. Trong khi các chương trình, kế hoạch, đề án của trung ương và địa phương đều thực hiện đến năm 2030; như: Quyết định số 1266/QĐ-TTg ngày 14/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045; Quyết định số 1033/QĐ-TTg ngày 09/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2026 - 2030; Quyết định số 3292/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Đề án Chuyển đổi số góp phần thúc đẩy, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố giai đoạn 2026*

- 2030, định hướng đến năm 2035; Kế hoạch số 507/KH-UBND ngày 01/10/2026 về triển khai thực hiện Chương trình phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Vì vậy, để có cơ sở khoa học đánh giá kết quả thực hiện chính sách thuyết phục và tác động của chính sách đối với công tác chuyển đổi số, chính sách cần được duy trì đến năm 2030 theo các chiến lược, đề án, chương trình chuyển đổi số, kế hoạch của quốc gia và của thành phố. Do đó, đề xuất kéo dài thời gian thực hiện là giai đoạn 2027-2030 và đã được Thường trực HĐND thành phố thống nhất tại Công văn số 411/HĐND-VHXH ngày 14/9/2026."

4. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính

- Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp:

Nội dung dự thảo không quy định thủ tục hành chính.

- Sở KH&CN thống nhất và giải trình :

Chính sách này không phát sinh thủ tục hành chính do không đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 385/2026/NĐ-CP ngày 09/10/2026 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và hướng dẫn tại Điều 16, Điều 17 Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

5. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực; việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Nguồn tài chính và nguồn nhân lực bảo đảm thực hiện quyết định

- Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp:

"Nguồn tài chính bảm đảm thi hành Nghị quyết thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước. Đề nghị cơ quan soạn thảo phối hợp với Sở Tài chính để đánh giá khả năng cân đối ngân sách để làm cơ sở đề xuất mức hỗ trợ cho phù hợp."

- Sở KH&CN tiếp thu và giải trình:

Ngày 02/11/2026, Sở KH&CN đã có Công văn số 7812/SKHCN-CNTT về xem xét thống nhất mức chi tối đa 600.000 đồng/Tổ/tháng cho Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06; đến ngày 05/11/2026, Sở Tài chính đã có Công văn số 15868/STC-QLNS, theo đó *"thống nhất mức Hỗ trợ hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn thành phố là 600.000 đồng/Tổ/tháng theo đề nghị"*

b) Việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp

- Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp:

"Dự thảo không có quy định về phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp."

- Sở KH&CN thống nhất.

c) Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp:

"Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 được xem là lực lượng nòng cốt triển khai chuyển đổi số tại cơ sở, tiếp tục thực hiện phương châm "đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người" triển khai công tác tuyên truyền, hướng dẫn đến người dân, cộng đồng dân cư về công tác chuyển đổi số; hướng dẫn các kỹ năng cơ bản như truy cập và sử dụng Internet, thư điện tử; sử dụng dịch vụ công trực tuyến; hướng dẫn cài đặt và sử dụng nền tảng dùng chung của thành phố như ứng dụng di động Da Nang Smart City, Cổng dịch vụ công trực tuyến, các tiện ích số; thanh toán trực tuyến và thương mại điện tử, an toàn thông tin và bảo vệ an toàn thông tin cá nhân trên môi trường internet, và sử dụng công nghệ AI.

Nội dung dự thảo Nghị quyết là chính sách hỗ trợ hoạt động giúp Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 hoạt động có hiệu quả hơn, qua đó góp phần thúc đẩy việc việc ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số sâu rộng đến cộng đồng dân cư. Cơ quan soạn thảo cũng đã lập Báo cáo đánh giá việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo đúng quy định."

- Sở KH&CN thống nhất.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

a) Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày

- Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp:

"Dự thảo bảo đảm tuân thủ ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thực hiện, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 178/2025/NĐ-CP."

- Sở KH&CN thống nhất.

b) Về trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

- Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp:

"Qua xem xét nhận thấy cơ quan soạn thảo đã tuân thủ quy trình, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Theo đó, việc xây dựng Nghị quyết đã được Thường trực HĐND thành phố chấp

thuận tại Công văn số 411/HĐND-VHXH ngày 14/9/2026; đồng thời, cơ quan soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến góp ý, truyền thông nội dung dự thảo theo đúng quy định. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý:

- Đề nghị nêu cụ thể kết quả lấy ý kiến trên Cổng Thông tin điện tử, kể cả trường hợp không có ý kiến góp ý.

- Tại Bảng tổng hợp, tiếp thu, ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo cho biết đã gửi văn bản xin ý kiến của 53 cơ quan, đơn vị. Tuy nhiên, tại Phụ lục tổng hợp, tiếp thu, giải trình chỉ tổng hợp ý kiến góp ý của 06 đơn vị, trong đó chỉ có 03 đơn vị cấp xã (xã Tây Hồ, xã Tam Anh, xã Phước Chánh). Đây là chính sách có phạm vi tác động sâu, rộng đến hoạt động của các Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên toàn địa bàn thành phố nên cần được lấy ý kiến rộng rãi, đặc biệt là đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách (Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06). Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, đánh giá lại vấn đề này và báo cáo cụ thể để UBND thành phố có cơ sở xem xét, quyết định.

- Qua kiểm tra, Sở Tư pháp chưa thấy thông tin về việc cơ quan soạn thảo đã thực hiện việc công khai Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết trên Cổng/Trang Thông tin điện tử. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo kiểm tra để bảo đảm tuân thủ việc công khai theo đúng quy định."

- Sở KH&CN tiếp thu, giải trình:

+ Về việc lấy ý kiến trên Cổng Thông tin điện tử: Để triển khai lấy ý kiến góp ý, truyền thông nội dung dự thảo trên Cổng Thông tin điện tử thành phố Đà Nẵng; Sở KH&CN đã có Công văn số 7137/SKHCN-CNTT ngày 13/10/2026 gửi Cổng Thông tin điện tử thành phố Đà Nẵng lấy ý kiến công khai[1]; viết bài trên Cổng Thông tin điện tử thành phố[2] và đăng trên nhóm Zalo Tổ Công nghệ số cộng đồng Đà Nẵng.

+ Đối với Bảng tổng hợp, tiếp thu, ý kiến: Sở KH&CN đã tiếp thu, bổ sung nội dung ý kiến góp ý, phản biện, ý kiến khác; nội dung tiếp thu giải trình của Sở KH&CN và ý kiến thống nhất với hồ sơ dự thảo Nghị quyết. Cụ thể: đến thời điểm báo cáo Sở KH&CN nhận được ý kiến của 54 cơ quan, đơn vị (14 cơ quan, đơn vị góp ý, phản biện; 40 cơ quan, đơn vị thống nhất). Sở KH&CN đã hoàn chỉnh Bảng tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định chính

---

[1] Theo liên kết https://danang.gov.vn/gop-y-du-thao-van-ban-quy-pham-phap-luat?p_p_id=VanBanDuThao_WAR_sdtvanbanportlet&p_p_lifecycle=0&p_p_state=normal&p_p_mode=view&_VanBanDuThao_WAR_sdtvanbanportlet_action=themMoi&id=20145&view=details)

[2] Chủ đề "Đề xuất hỗ trợ 1 triệu đồng/tháng cho mỗi Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06" theo liên kết https://officialaccount.me/d?id=1f2773a84beca2b2fbfd&pageId=1890790780344338658

sách hỗ trợ hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2027 – 2030 kèm theo Tờ trình.

+ Giải trình: Xác định đây là chính sách có phạm vi tác động sâu, rộng đến hoạt động của các Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên toàn địa bàn thành phố nên Sở KH&CN đã gửi UBND cấp xã và đã tổ chức lấy ý kiến rộng rãi đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách (Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06); nên Sở KH&CN đã gửi văn bản góp ý đến UBND cấp xã, UBND cấp xã quản lý trực tiếp Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06, để triển khai lấy ý kiến các Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn phường, xã. Ngoài ra, đã triển khai đăng tải và lấy ý kiến công khai hồ sơ dự thảo Nghị quyết trên Trang Thông tin điện tử Sở KH&CN thành phố Đà Nẵng[3] và Cổng Thông tin điện tử thành phố Đà Nẵng[4]; thực hiện đăng tải lấy ý kiến công khai trên các nhóm Zalo cộng đồng.

+ Việc công khai Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết trên Cổng/Trang Thông tin điện tử: Sở KH&CN đã tiếp thu và đăng tải trên Trang Thông tin điện tử Sở KH&CN[5], với kết quả không có ý kiến góp ý (theo Công văn số 179/CTTĐT-PTHHC ngày 06/11/2026 của Cổng Thông tin điện tử thành phố về xác nhận đăng tải văn bản lấy ý kiến góp ý hồ sơ dự thảo Nghị quyết).

Trên đây là báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với hồ sơ dự thảo dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố ban hành Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2027-2030, Sở Khoa học và Công nghệ kính báo cáo UBND thành phố được biết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, CNTT$_{TD}$.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Nguyễn Thanh Hồng

duongttt1 - 13/11/2026 08:30:40 - duongttt1 - duongttt1

[3] Theo liên kết https://dost.danang.gov.vn/chi-tiet-tin-tuc?dinhdanh=6822717&cat=66007

[4] Theo liên kết https://danang.gov.vn/gop-y-du-thao-van-ban-quy-pham-phap-luat?p_p_id=VanBanDuThao_WAR_sdtvanbanportlet&p_p_lifecycle=0&p_p_state=normal&p_p_mode=view&_VanBanDuThao_WAR_sdtvanbanportlet_action=themMoi&id=20145&view=details

[5] Theo liên kết HYPERLINK "https://dost.danang.gov.vn/chi-tiet-tin-tuc?dinhdanh=6822730&cat=0"https://dost.danang.gov.vn/chi-tiet-tin-tuc?dinhdanh=6822730&cat=0